

**CÔNG TY CP NHỰA BAO BI VINH
VBC**

BIÊN BẢN GIẢI TRÌNH

V/v giảm LNST 6 tháng đầu năm 2017 trên 10%

KÍNH GỬI: Ủy ban chứng khoán nhà nước

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Y Công ty Cổ phần Nhựa Bao bì Vinh xin giải trình về việc Lợi nhuận sau thuế 6 T. đầu năm 2017 của năm này giảm 23,98 % so với 6 T. đầu năm 2016 như sau:

CHỈ TIÊU	6 tháng đầu năm		Tỷ lệ tăng, giảm	yếu tố giảm hiệu quả	Yếu tố tăng hiệu quả
	Năm này	Năm trước			
nh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	362.186.104.345	344.891.548.339	105.01		17.294.556.006
khoản giảm trừ doanh thu	-	-			
nh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	362.186.104.345	344.891.548.339	105.01		
chón hàng bán	321.367.253.243	305.465.639.125	105.21	15.901.614.118	
nhuận góp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	40.818.851.102	39.425.909.214	103.53		
nh thu hoạt động tài chính	149.676.110	14.367.039			135.309.071
phí tài chính	7.031.671.627	4.216.863.457	166.75	2.814.808.170	
g đó: Chi phí lãi vay	6.800.579.453	4.135.149.202	164.46		
phí bán hàng	9.086.204.659	9.655.551.164	94.10		569.346.505
phí quản lý doanh nghiệp	9.449.945.887	6.511.502.729	145.13	2.938.443.158	
nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15.400.705.039	19.056.358.903	80.82		
i nhập khác	77.049.371	41.224.704			35.824.667
phí khác	372.905.002	44.395.595	839.96	328.509.407	
nhuận khác(40=31-32)	-	3.170.891	9.330.36		
in lãi lỗ trong công ty liên kết, liên doanh					
g lợi nhuận kế toán trước thuế	15.104.849.408	19.053.188.012	79.28		
phí thuế TNDN hiện hành	3.536.021.699	3.835.356.187	92.20		
phí thuế TNDN hoãn lại					
nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	11.568.827.709	15.217.831.825	76.02	21.983.374.853	18.035.036.249
lệch					3.948.338.604

Y, LNST 6 tháng đầu năm nay giảm 23,98 % so với 6T năm trước chủ yếu do chi phí tài chính, giá vốn và chi phí quản lý tăng. tăng do giá nguyên liệu nhựa tăng 5% và tăng chi phí khấu hao. tài chính tăng do tăng vốn vay dẫn đến chi phí lãi vay tăng.

